

Số: 23/KH-THCSVTT

Bình Hòa, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ Hướng dẫn số 778/PGDDĐT-THCS 23 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Vĩnh Cửu V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Trường THCS Võ Trường Toản xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

a. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 01/11/2013 Hội nghị trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Đảng ủy, UBND xã Bình Hòa rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ sâu sát nhà trường.

b. Nguy cơ

Còn khoảng 5% gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn, một số em học sinh còn phụ giúp gia đình nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

Trang thiết bị dạy học của nhà trường chưa đầy đủ; phòng thí nghiệm, phòng bộ môn chưa đạt chuẩn; phòng Tin học được cấp từ năm 2016, đến nay còn khoảng 6/62 máy hoạt động được.

2. Bối cảnh bên trong

a. Điểm mạnh

Nhà trường có 14 phòng học chính, mỗi phòng học có trang bị Tivi và Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học.

100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên và đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững, nhiệt tình và trách nhiệm cao trong công tác.

Trường có nhiều học sinh đạt giải cấp huyện và cấp tỉnh trong các phong trào hội thi do ngành giáo dục phát động.

b. Điểm yếu

Tỉ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định là 1.9GV/lớp (hiện nhà trường đạt 1.6GV/lớp).

Còn một số ít học sinh chưa được gia đình quan tâm, bản thân học sinh thiếu ý chí trong rèn luyện và học tập, dẫn đến kết quả học tập và rèn luyện chưa đạt tốt.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024-2025

Khối lớp	Số lớp, số học sinh					Học sinh khuyết tật học hòa nhập
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	
6	7	317	140	7	4	8
7	8	352	172	1	1	2
8	7	328	157	4	2	7
9	5	238	119	4	2	2
Tổng	27	1235	588	16	9	19

b. Tổng số cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Chức danh	Tổng số			Đảng viên	Đoàn viên	Trình độ chuyên môn				Trung cấp chính trị
	TS	Nam	Nữ			Th.S	ĐH	CD	TC	
CBQL	2	1	1	2	0		2			2

Giáo viên	44	10	34	24	14	1	39	4	0	1
Nhân viên	4	0	4	3	0	0	2	1	1	1
Tổng	50	11	39	29	14	1	43	5	1	4

c. Tổ chuyên môn

TT	Tổ chuyên môn	Số lượng	Nữ	Th. S	ĐH	CĐ
1	Ngữ văn-GDCD-Lịch sử và Địa lí	11	8	0	9	2
2	Khoa học tự nhiên-Công nghệ	11	10	0	10	0
3	Tiếng Anh	6	6	0	6	0
4	Toán-Tin học	11	9	1	9	1
5	Giáo dục thể chất-Nghệ thuật	6	2	0	6	0

d. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng bộ môn	Thư viện	Số phòng Tin học	Số phòng học	Số phòng khác
14.370m ²	8	2	2	14	2

- Điều kiện giảng dạy:

+ Phòng chức năng: Không có

+ Phòng KHTN (Thực hành Sinh): Không có

+ Phòng bộ môn: 8 phòng (2 Tin, 1TH Hóa, 1 TH Lý, 1 Mỹ thuật, 1 Âm nhạc, 1 tiếng Anh, 1 Công nghệ)

- Tình trạng phòng học

+ 14 phòng học chính: được trang bị đầy đủ bàn ghế 2 chỗ ngồi, bảng ghi, Tivi phục vụ tốt cho giảng dạy

+ Phòng học bộ môn: thiếu trang thiết bị theo CT GDPT 2018, bàn ghế chưa đúng quy cách.

II. NHIỆM VỤ CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

3. Thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học.

5. Thực hiện thực hiện công tác quản lý, quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

6. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phù hợp thực tiễn. Chuẩn bị tốt cho việc đánh giá, tổng kết triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giai đoạn 2020 - 2025.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng triển khai đổi mới với lớp 9 bảo đảm chất lượng, chuẩn bị tốt cho học lớp 9 đầu tiên học theo CT GDPT 2018 thi tuyển sinh lớp 10; thực hiện tốt việc đánh giá HS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, trong đó, tập trung hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá HS lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 phù hợp quy định.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian năm học 2024-2025 gồm 35 tuần thực học, trong đó:

- Học kỳ I: từ 05/09/2024 đến 11/01/2025 (18 tuần dạy học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ 13/01/2025 đến 24/05/2025 (17 tuần dạy học, còn lại dành cho hoạt động khác).

Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng lại kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Các tổ, nhóm chuyên môn cần linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình phù hợp với năng lực của từng học sinh.

a. Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, ở đó GV tập trung phân tích các vấn đề liên quan đến người học (học sinh), không tập trung vào việc đánh giá giờ học, xếp loại GV mà nhằm khuyến khích GV tìm ra nguyên nhân tại sao HS chưa đạt kết quả như mong muốn và có biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học, tạo cơ hội cho HS được tham gia vào quá trình học tập; giúp GV có khả năng chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy sao cho phù hợp với từng đối tượng HS

Các bước tiến hành sinh hoạt nghiên cứu bài học:

Bước 1. Xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch bài học nghiên cứu.

Bước 2. Tiến hành bài học và dự giờ.

Bước 3. Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu.

Bước 4. Áp dụng cho thực tiễn dạy học hàng ngày.

Đồng thời trong năm học 2024-2025, nhà trường tăng cường tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề trong trường nhằm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị, cụ thể:

- Chuyên đề “Hướng dẫn học sinh tự sản xuất phân bón từ rác thải hữu cơ hướng tới bảo vệ môi trường” (Tổ Khoa học tự nhiên – Công nghệ)

- Chuyên đề: “Dạy học Toán bậc THCS theo phương pháp giải quyết các tình huống thực tiễn” (Tổ Toán – Tin)

- Chuyên đề: “Tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử - Địa lý (phân môn Lịch Sử) theo hướng phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh trung học cơ sở” (Nhóm Lịch sử và Địa lí)

- Chuyên đề: “Ứng dụng môn Ngữ văn viết nhật ký, sáng tác truyện ngắn, thơ ca, thuyết trình nhằm giúp HS phát triển các phẩm chất và năng lực đặc thù của môn học theo chương trình GDPT 2018” (Tổ Ngữ văn – GDCD)

- Chuyên đề: “Dạy học Ngoại ngữ theo phương pháp giao tiếp nhằm giúp học sinh phát triển năng lực nghe, nói trong thực tiễn” (Tổ tiếng Anh)

b. Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; môn Khoa học tự nhiên; môn Lịch sử và Địa lí: tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 4460/SGDĐT-NV1 ngày 25/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc triển khai hướng

dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Phân công giáo viên bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm.

- Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề; giáo viên được phân công đảm nhận chủ đề tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động, tổ chức cho học sinh luyện tập, thực hành trải nghiệm theo yêu cầu của chương trình và tổ chức cho học sinh báo cáo, thảo luận, đánh giá về kết quả thực hiện

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành, rèn luyện và vận dụng theo nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động đã được hướng dẫn với yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành. Quá trình trải nghiệm có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động. Trong quá trình học sinh thực hành trải nghiệm, giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện của học sinh.

- Thời lượng thực hiện chương trình

.Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là 3 tiết/lớp/1tuần, cả năm học $35 \text{ tuần} \times 3 = 105 \text{ tiết}$.

.Thời lượng thực hiện các loại hoạt động có thể được phân bổ theo tỉ lệ như sau: Hoạt động hướng vào bản thân (40%-42 tiết); Hoạt động hướng đến xã hội (25%-26 tiết); Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%-16 tiết); Hoạt động hướng nghiệp (20%-21 tiết).

* Kế hoạch giáo dục của HĐ TN, HN

KHỐI	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG
LỚP 6	Hoạt động hướng vào bản thân (42 tiết) - Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập (14 tiết) - Chăm sóc cá nhân (18 tiết) - Ôn tập và KT giữa HK1 (3 tiết) - Kiểm soát chi tiêu (7 tiết)
	Hoạt động hướng đến xã hội (26 tiết) - Nuôi dưỡng quan hệ gia đình (7 tiết)

	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập và kiểm tra cuối kỳ 1 (3 tiết) - Xây dựng tình bạn, tình thầy trò (8 tiết) - Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện (8 tiết)
	<p>Hoạt động hướng đến tự nhiên (16 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu (13 tiết) - Ôn tập và kiểm tra giữa HK2 (3 tiết)
	<p>Hoạt động hướng nghiệp (21 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nghề truyền thống VN (15 tiết) - Tôn trọng người lao động (3 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối HK2 (3 tiết)
LỚP 7	<p>Hoạt động hướng vào bản thân (42 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện thói quen (12 tiết) - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ (21 tiết) - Ôn tập và KT giữa HK1 (3 tiết) - Chi tiêu có kế hoạch (6 tiết)
	<p>Hoạt động hướng đến xã hội (26 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ trách nhiệm trong gia đình (7 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối kỳ 1 (3 tiết) - Hợp tác thực hiện nhiệm vụ chung (8 tiết) - Sống hòa hợp trong cộng đồng (8 tiết)
	<p>Hoạt động hướng đến tự nhiên (16 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giảm thiểu Hiệu ứng nhà kính (13 tiết) - Ôn tập và kiểm tra giữa HK2 (3 tiết)
	<p>Hoạt động hướng nghiệp (21 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu các nghề ở địa phương (15 tiết) - Tìm hiểu phẩm chất NL và phẩm chất (3 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối HK2 (3 tiết)
LỚP 8	<p>Hoạt động hướng vào bản thân (42 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám phá một số đặc điểm của bản thân (15 tiết) - Thể hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người (24 tiết)

	- Ôn tập và KT giữa HK1 (3 tiết)
	Hoạt động hướng đến xã hội (26 tiết) - Sống hòa hợp trong gia đình (6 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối kỳ 1 (3 tiết) - Làm quen với kinh doanh (3 tiết) - Xây dựng trường học thân thiện (8 tiết) - Tham gia hoạt động phát triển cộng đồng (6 tiết)
	Hoạt động hướng đến tự nhiên (16 tiết) - Truyền thông phòng tránh thiên tai (13 tiết) - Ôn tập và kiểm tra giữa HK2 (3 tiết)
	Hoạt động hướng nghiệp (21 tiết) - Tìm hiểu nghề trong xã hội hiện đại (6 tiết) - Xây dựng kế hoạch học tập theo hứng thú nghề nghiệp (12 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối HK2 (3 tiết)
LỚP 9	Hoạt động hướng vào bản thân (42 tiết) - Giao tiếp ứng xử tích cực (12 tiết) - Tự tạo động lực và ứng phó với áp lực trong cuộc sống (21 tiết) - Ôn tập và KT giữa HK1 (3 tiết) - Xây dựng ngân sách cá nhân và góp phần phát triển kinh tế gia đình (6 tiết)
	Hoạt động hướng đến xã hội (26 tiết) - Góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc (7 tiết) - Ôn tập và kiểm tra cuối kỳ 1 (3 tiết) - Góp phần xây dựng văn hoá nhà trường (8 tiết) - Xây dựng mạng lưới thực hiện các hoạt động cộng đồng (8 tiết)
	Hoạt động hướng đến tự nhiên (16 tiết) - Bảo vệ môi trường và quảng bá cảnh quan đất nước (13 tiết) - Ôn tập và kiểm tra giữa HK2 (3 tiết)
	Hoạt động hướng nghiệp (21 tiết) - Tìm hiểu những nghề em quan tâm (12 tiết) - Xác định con đường cho bản thân sau THCS (6 tiết)

- Ôn tập và kiểm tra cuối HK2 (3 tiết)
--

Với môn Khoa học tự nhiên:

- Phân công giáo viên bảo đảm sự phù hợp về chuyên môn được đào tạo của giáo viên với nội dung dạy học được phân công (theo các mạch nội dung Chất và sự biến đổi của chất, Năng lượng và sự biến đổi, Vật sống, Trái Đất và bầu trời).

- Xây dựng kế hoạch dạy học: xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các mạch nội dung của chương trình môn học (tuyến tính), linh hoạt về thời gian, thời điểm thực hiện các mạch nội dung hoặc các chủ đề của chương trình để xếp thời khóa biểu phù hợp với việc phân công giáo viên, đáp ứng yêu cầu về tính khoa học, tính sư phạm (bảo đảm nội dung dạy học trước là cơ sở cho nội dung dạy học sau) và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học; giáo viên dạy học nội dung nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đối với nội dung đó. Nhà trường phân công giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, bảo đảm số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Ma trận, nội dung bài kiểm tra định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của chương trình đến thời điểm kiểm tra. Hướng dẫn học sinh làm bài kiểm tra sao cho thuận tiện trong việc phân công giáo viên chấm bài, tổng hợp kết quả.

* Kế hoạch giáo dục của môn Khoa học tự nhiên 6,7,8,9

Khối lớp	Mạch nội dung	Số tiết	Tổng
6	Mở đầu	7	140
	Chất và sự biến đổi của chất	21	
	Vật sống	60	
	NL và sự biến đổi	38	
	Trái đất và bầu trời	14	
7	Mở đầu	5	140
	Chất và sự biến đổi của chất	31	
	NL và sự biến đổi	44	
	Vật sống	60	

	Trái đất và bầu trời	0	
8	Mở đầu	3	140
	Vật sống	44	
	Trái đất và bầu trời	2	
	NL và sự biến đổi	43	
	Chất và sự biến đổi của chất	48	
9	Mở đầu	3	140
	NL và sự biến đổi	42	
	Chất và sự biến đổi của chất	47	
	Trái đất và bầu trời	6	
	Vật sống	42	

Với môn Lịch sử và Địa lí:

- Phân công giáo viên bảo đảm sự phù hợp giữa chuyên môn được đào tạo của giáo viên với nội dung dạy học được phân công (theo phân môn Lịch sử, phân môn Địa lí và các chủ đề liên môn).

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Nội dung bài kiểm tra, đánh giá định kì phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Nhà trường phân công giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ

- Thời lượng thực hiện chương trình

.Thời lượng dành cho môn Lịch sử và Địa lí 6,7,8,9 là 3 tiết/lớp/1tuần, cả năm học $35 \text{ tuần} \times 3 = 105 \text{ tiết}$.

. Thời lượng thực hiện các phân môn có thể được phân bổ theo tỉ lệ như sau:

* Kế hoạch giáo dục của môn Lịch sử và Địa lí 6,7,8,9

	Tuần 1-5	Tuần 6-10	Tuần 11-14	Tuần 15-18	Tuần 19-22	Tuần 23-31	Tuần 32-35
Lịch sử	K6,7: 1 tiết/tuần K8,9: 2 tiết/tuần	K6,7: 2 tiết/tuần K8,9: 1 tiết/tuần	K6,9: 1 tiết/tuần K7,8: 2 tiết/tuần	K6,9: 2 tiết/tuần K7,8: 1 tiết/tuần	K6,7: 1 tiết/tuần K8,9: 2 tiết/tuần	K6,7: 2 tiết/tuần K8,9: 1 tiết/tuần	K6,7: 1 tiết/tuần K8,9: 2 tiết/tuần
Địa lí	K6,7: 2 tiết/tuần K8,9: 1 tiết/tuần	K6,7: 1 tiết/tuần K8,9: 2 tiết/tuần	K6,9: 2 tiết/tuần K7,8: 1 tiết/tuần	K6,9: 1 tiết/tuần K7,8: 2 tiết/tuần	K6,7: 2 tiết/tuần K8,9: 1 tiết/tuần	K6,7: 1 tiết/tuần K8,9: 2 tiết/tuần	K6,7: 2 tiết/tuần K8,9: 1 tiết/tuần

c. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình các môn ngoại ngữ

Nhà trường định hướng giáo viên Ngoại ngữ “Đổi mới công tác giảng dạy là nhiệm vụ thường xuyên của giáo viên nhằm giúp học sinh tăng sự hứng thú học tập, tăng tính tự chủ trong học tập và nghiên cứu”. Và nhà trường cần phải có sự thay đổi đồng bộ, từ đổi mới công tác giảng dạy của giáo viên, đổi mới công tác quản lý của các bộ phận, cho đến đổi mới cơ sở vật chất, kể cả việc đổi mới tư duy, ý thức học tập của bản thân học sinh.

- Giáo viên sử dụng phương pháp dạy tiếng Anh dễ nhớ, thiết kế các hoạt động sinh động, bổ ích giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên.

- Chú trọng rà soát, phân tích kết quả học tập, tăng cường các hoạt động hỗ trợ học sinh chưa đạt.

- Coi trọng đúng mức tới xây dựng, chọn lọc nguồn tư liệu phục vụ giảng dạy tiếng Anh cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa để học sinh có cơ hội sử dụng tiếng Anh trong môi trường tập thể.

- Tổ chức các kỳ kiểm tra có nội dung kiểm tra phần Nghe-Nói tiếng Anh để học sinh có động cơ rèn luyện và học tập tiếng Anh.

***Chỉ tiêu:**

- Chất lượng bộ môn Ngoại ngữ đạt: 99,95% trung bình trở lên.

- Có ít nhất 15% học sinh nhà trường tự nguyện đăng ký tham gia CLB MC tiếng Anh.

- Có ít nhất 10% học sinh tham gia cuộc thi giải tiếng Anh trên internet (IOE).

d) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học.

- Nhà trường tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sâu sát; kết hợp với việc động viên, lan toả kịp thời những CB-GV-NV có đóng góp tích cực trong hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy tích hợp những yếu tố về tư tưởng, đạo đức, và lối sống vào giảng dạy hàng ngày, bằng cách kết hợp ví dụ thực tế và các câu chuyện liên quan đến cuộc sống của học sinh. Điều này giúp học sinh thấy giá trị thực tế của những giá trị này.

Cụ thể các nội dung lồng ghép:

+ Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người.

+ Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

+ Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh.

+ Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

+ Giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản.

+ Giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

+ Giáo dục an toàn giao thông.

+ Giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số.

+ Giáo dục phòng tránh tác hại của thuốc lá.

+ Tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục về giới và bình đẳng giới, về mục tiêu Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN vào các nội dung kiến thức liên quan theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nhà trường chú trọng phát triển kỹ năng sống thông qua các hoạt động ngoại khóa tập trung

+ Giáo dục về kỹ năng sống: Tổ chức các khóa học và buổi tập huấn về kỹ năng sống, bao gồm quản lý thời gian, giao tiếp, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, và quản lý stress. Điều này giúp học sinh phát triển những kỹ năng quan trọng cho cuộc sống hàng ngày và sự nghiệp sau này.

+ Hoạt động ngoại khóa: Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ, tổ chức sự kiện xã hội, và tình nguyện. Những hoạt động này cung cấp cơ hội thực hành kỹ năng sống và xây dựng tình bạn, lòng tự tin, và trách nhiệm xã hội.

- Tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn, nơi học sinh có thể thảo luận về các giá trị đạo đức và lối sống, không bị áp lực hay đánh giá tiêu cực.

- Hợp tác giữa trường học, gia đình và cộng đồng tạo cơ hội cho phụ huynh và cộng đồng tham gia vào giáo dục tư tưởng, đạo đức, và lối sống của học sinh.

- Chú trọng việc đánh giá và rút kinh nghiệm về chất lượng các hoạt động giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS.

*** Chỉ tiêu:**

- Hoạt động ngoại khóa tập trung được tổ chức ít nhất 1 lần/tháng về công giáo giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS

- Mỗi năm học, tổ chức họp Cha mẹ học sinh toàn trường ít nhất 3 lần (đầu, giữa và cuối năm học)

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018.

Nhà trường tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục về vai trò, ý nghĩa của công tác GDTC; Sử dụng hợp lý, tận dụng triệt để và bảo quản tốt các trang thiết bị dụng cụ phục vụ công tác GDTC của trường.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa, phát triển tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong giờ học GDTC; Tăng cường tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các đội tuyển thể thao của học sinh

Thành lập và đưa vào hoạt động các CLB thể thao cho các đối tượng là cán bộ, giáo viên, học sinh các khối trên tinh thần tự nguyện sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể.

*** Chỉ tiêu:**

- Duy trì nền nếp thực hiện bài thể dục giữa giờ.

- Tổ chức được các Hội thao chào mừng 20-11; 26-3

- CB-GV-NV tham gia các hội thao do các cấp tổ chức.

e. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Nhà trường thực hiện tiếp nhận học sinh khuyết tật hòa nhập đến học.

- Tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên y tế hỗ trợ học sinh khuyết tật theo từng lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục học sinh khuyết tật.

Về việc thực hiện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật đến từng giáo viên.

- Mỗi học sinh khuyết tật đều được lập hồ sơ cá nhân, trong đó có các thông tin về khả năng, nhu cầu, các đặc điểm cá nhân; mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ; thời gian thực hiện; nội dung, biện pháp thực hiện; người thực hiện.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục chung và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Về đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật: căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

- Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả rèn luyện và học tập môn học mà học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả rèn luyện và học tập. Những môn học mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông thì được đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung môn học hoặc môn học được miễn.

- Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt, kết quả rèn luyện và học tập môn học mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt. Những môn học mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng được yêu cầu giáo dục chuyên biệt thì đánh giá kết quả thực hiện rèn luyện và học tập theo Kế hoạch giáo dục cá nhân.

* **Chỉ tiêu:** 19/19 học sinh khuyết tật học hòa nhập được xếp loại Rèn luyện và Học tập từ loại Đạt trở lên

f) Lòng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh

Thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn lòng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thực hiện lòng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với từng lớp, theo sách giáo khoa do nhà trường lựa chọn, phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh ở từng địa phương, tập trung vào các môn học: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Chủ đề lòng ghép chung từ lớp 6 đến lớp 9: Giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

Phương pháp, hình thức lòng ghép

- Trên cơ sở mục tiêu và nội dung bài học, kinh nghiệm, điều kiện thực tế, giáo viên lòng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu; phát huy tính sáng tạo, phù hợp với đặc điểm tâm lí, sinh lí lứa tuổi và nhận thức của học sinh; kết hợp hình ảnh minh họa, các hiện vật phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học lòng ghép và thực hành.

- Lòng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh thông qua dạy học các bài học, chủ đề dạy học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài lớp học; tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, đơn vị lực lượng vũ trang; tổ chức cắm trại, đọc sách, nghe, thi kể chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng và an ninh.

Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giảng dạy lòng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT bảo đảm chặt chẽ, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; kiến thức, kĩ năng về quốc phòng, an ninh cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Khai thác triệt để cơ sở vật chất hiện có, xây dựng kế hoạch đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, mô hình, đồ dùng cần thiết được cơ quan có thẩm quyền ban hành, học liệu và tài liệu liên quan đến nội dung, kiến thức, kĩ năng về giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong quá trình dạy, học và các hoạt động lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh.

* **Chỉ tiêu:** Các môn học/hđgd: Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tích hợp giáo dục quốc phòng và an ninh đầy đủ, phù hợp.

1) Nội dung giáo dục của địa phương (GDĐP)

Về tài liệu GDĐP: Sử dụng tài liệu dạy học Nội dung GDĐP tỉnh Đồng Nai lớp 6,7,8,9 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt.

- Mỗi cuốn Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đồng Nai lớp 6, lớp 7, lớp 8 được viết với chủ đề thuộc các môn học sau: Ngữ văn (9 tiết); GDCD, CN (6 tiết); Lịch sử (6 tiết); Địa lí (6 tiết); Âm nhạc(4 tiết); Mĩ thuật (4 tiết)

-Thời lượng: 35 tiết/năm học, trong đó:

+ 31 tiết dạy học các chủ đề;

+ 04 tiết kiểm tra, đánh giá định kì.

Về thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học

- Nội dung giáo dục địa phương tỉnh Đồng Nai được nhà trường định hướng xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

+ Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục địa phương đã được nhà trường quyết định, tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương.

- Căn cứ vào Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học; trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy để tổ chức dạy học. Lưu ý nhà trường phân công giáo viên giảng dạy nội dung GDĐP phù hợp với chuyên môn.

Về kiểm tra, đánh giá định kỳ:

- Trong mỗi học kì, có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy), bài thực hành, dự án học tập. Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Thời gian làm bài kiểm tra: 45 phút.

- Bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học trước khi thực hiện.

Khối lớp	Trình tự thực hiện các chủ đề thuộc các môn học	Số tiết	Tổng
6	1) Âm nhạc	4	35
	2) Mỹ thuật	4	
	3) Địa lí	6	
	4) Lịch sử	6	
	5) GDCD, Công nghệ	6	
	6) Ngữ văn	9	
7	1) Mỹ thuật	4	35
	2) Âm nhạc	4	
	3) Lịch sử	6	
	4) Địa lí	6	
	5) Ngữ văn	9	
	6) GDCD, Công nghệ	6	
8	1) Lịch sử	6	35
	2) GDCD, Công nghệ	6	
	3) Ngữ văn	9	
	4) Địa lí	6	
	5) Âm nhạc	4	
	6) Mỹ thuật	4	
9	1) GDCD, Công nghệ	6	35
	2) Lịch sử	6	

	3) Địa lí	6	
	4) Âm nhạc	4	
	5) Mỹ thuật	4	
	6) Ngữ văn	9	

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học và học liệu; bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu. Kế hoạch bài dạy phải phù hợp, phải thực dùng, không phải chỉ dùng cho việc kiểm tra của cấp trên.

Việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực thể hiện qua các đặc trưng cơ bản sau:

- Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

- Tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác, lớp học trở thành môi trường giao tiếp GV-HS và HS-HS nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, của tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

- Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài. Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót.

b) Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Nhà trường tiếp tục tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và giáo dục, kiểm tra, đánh giá học sinh; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục đi cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Triển khai đến toàn thể CB-GV-NV-HS và PHHS những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện chuyển đổi số trong trường học:

- Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá;
- Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục;
- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục.

Tổ chức thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị và triển khai thực hiện.
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được phân công.
- Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường;
- Phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường biết thực hiện.

*** Chỉ tiêu:**

- Triển khai xây dựng kế hoạch, đưa nội dung giáo dục kỹ năng số, chuyển đổi số đến 100% CBQL, giáo viên, học sinh.
 - Nhà trường có kết nối băng rộng cáp quang tới 100% lớp học .
 - 100% học sinh đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân. 90% học sinh có kỹ năng tự học trên môi trường mạng và tham gia các hoạt động học trực tuyến
 - 100% CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT trong quản lý, quản trị nhà trường (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ đến quá trình học tập, thời khóa biểu, tương tác giữa nhà trường với phụ huynh học sinh...).
 - 100% hồ sơ tuyển sinh đầu cấp (lớp 6) nộp trực tuyến.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh trung học phổ thông theo Thông tư số

22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

Trong Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cần xác định thời điểm để ghi mức đánh giá thường xuyên vào sổ điểm; đồng thời phân công cụ thể cho các giáo viên tham gia dạy học thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kiểm tra, đánh giá định kỳ, ghi vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh, ghi học bạ, ký tên...nhằm xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng giáo viên.

Môn Lịch sử và Địa lí: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kỳ)

Môn Khoa học tự nhiên: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

b) Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, đảm bảo tính khoa học, trong đó cơ bản đảm bảo các nội dung sau:

- Quy định rõ trách nhiệm các thành viên trong nhà trường về công tác kiểm tra, đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh.

- Chi tiết việc tổ chức các kỳ kiểm tra, đánh giá học tập và rèn luyện của học sinh trong nhà trường (kiểm tra định kỳ, kiểm tra lại).

- Quy trình tổ chức: xây dựng ngân hàng đề, xây dựng và chịu trách nhiệm về đề chính thức, đề dự bị, tổ chức in ấn và bảo quản, bảo mật, lưu trữ đề kiểm tra.

- Quy trình soạn thảo đề kiểm tra, coi kiểm tra và chấm kiểm tra: quy định về xây dựng ma trận, đặc tả và soạn thảo đề kiểm tra; coi kiểm tra, thống nhất về

đáp án và biểu điểm, tổ chức chấm bài kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác; quy định về việc học sinh phúc khảo bài kiểm tra (nếu có) và thời gian học sinh phúc khảo; quy định về việc tổ chức chấm phúc khảo và thống nhất cách xác định điểm phúc khảo.

- Quy định công bố kết quả kiểm tra và lưu trữ bài kiểm tra: thời gian và cách thức công bố điểm kiểm tra, công bố kết quả kiểm tra.

- Công khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong tập thể nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh.

c) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TTBGDDĐT ngày 20/7/2021: học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14 (Thông tư số 22/2021/TT- BGDĐT ngày 20/7/2021). Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Nhà trường xây dựng kế hoạch, phương án triển khai hoạt động thực hiện công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh, đặc biệt là học sinh khối 9.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp được tích hợp một số chủ đề hướng nghiệp trong Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6,7,8,9 và môn Công nghệ 9.

- Đối với giáo viên tham gia hoạt động dạy học nghề phổ thông, phải trang bị cho HS những kiến thức, kỹ năng lao động cần thiết và tạo cơ hội cho HS củng cố nội dung lí thuyết, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học ở môn Công nghệ vào thực tiễn đời sống và sản xuất trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và tin học.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2677/SGDĐT-NV1 ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT; Công văn số 813/TB-SGDĐT ngày 09/3/2023 của Sở GDĐT về thông báo kết quả tổ chức tập huấn cho CBQL, GV về giáo dục STEM, hướng nghiệp trong trường THCS, đơn vị GDTX.

Đối với nhà trường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Đối với tổ/nhóm chuyên môn

- Đưa nội dung giáo dục STEM vào Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, tập trung vào các nội dung: Tổ chức dạy học STEM, tổ chức dự giờ theo hướng phân tích các hoạt động học tập của học sinh, tham gia góp ý và đánh giá sản phẩm.

Đối với giáo viên

- Hiểu biết đầy đủ, toàn diện và thống nhất nhận thức về giáo dục STEM: thông qua các đợt tập huấn, tham khảo các hướng dẫn giáo dục STEM.

- Kết nối các hoạt động giáo dục STEM với các hoạt động dạy học, giáo dục đang triển khai trong nhà trường đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả khi giảng dạy;

- Thực hiện việc thiết kế, tổ chức, đánh giá các bài học STEM theo các văn bản, tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

Trong quá trình triển khai thực hiện có thể tham khảo, sử dụng nguồn học liệu của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ website <https://stemtrunghoc.edu.vn>.

b) Định hướng phân luồng học sinh

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các trường nghề sau khi tốt nghiệp THCS.

- Tăng cường liên kết giữa Nhà trường và các nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất, cơ sở nghiên cứu, các trường Cao đẳng và Đại học để cung cấp thông tin cho học sinh trong quá trình định hướng nghề nghiệp; tư vấn giúp học sinh lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực; hướng dẫn HS tham gia lao động sản xuất để HS có cơ hội để thử sức mình trong một hoạt động nghề nghiệp cụ thể.

* **Chỉ tiêu:** 92% học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 THPT và các trường chuyên nghiệp

1.5. Tham gia các Hội thi:

a) Hội thi Khoa học kỹ thuật:

Nhà trường xây dựng kế hoạch cho học sinh nghiên cứu khoa học và tổ chức hội thi Khoa học kỹ thuật cấp trường, Lựa chọn các dự án đề cử tham gia hội thi cấp huyện, cấp tỉnh. Cấp huyện dự kiến tổ chức vào tháng 12/2024, cấp tỉnh tổ chức vào tháng 01/2025

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Phòng GDĐT về Cuộc thi đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

- Lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH của học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh (**lớp 8,9**), chương trình, nội dung dạy học.

- Tăng cường sự hỗ trợ của các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã, huyện; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh... trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi.

- Gắn kết với các cuộc thi dành cho học sinh trung học như: thi ý tưởng sáng tạo; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; thi tin học trẻ; thi sáng tạo kỹ thuật dành cho thanh thiếu niên và nhi đồng.

- Phân công giáo viên là người hướng dẫn học sinh NCKH. Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đạt giải trong cuộc thi KHKT thì có thể được xem xét đề nghị nâng lương trước thời hạn, ưu tiên xét đi học tập nâng cao trình độ, đề nghị xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

*** Chỉ tiêu:**

- Cấp trường: có ít nhất 10 ý tưởng dự thi, chọn 5 ý tưởng để hoàn thiện sản phẩm đăng ký dự thi cấp huyện, dự kiến hoàn thành trước 06/11/2024

- Cấp huyện: đăng ký 5 dự án dự thi, có ít nhất 1 dự án được chọn dự thi cấp tỉnh

- Cấp tỉnh: đạt ít nhất 1 dự án.

b) Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp:

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, đề cử giáo viên tham gia hội thi cấp huyện, cấp tỉnh. Cấp huyện dự kiến tổ chức vào tháng 12/2024 và tháng 01/2025, cấp tỉnh tổ chức vào tháng 02/2025.

Căn cứ vào thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 V/v Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025, nhằm Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

*** Chỉ tiêu:**

- Cấp trường: có ít nhất 70% giáo viên đăng ký dự thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, đề nghị 8 giáo viên đăng ký dự thi cấp huyện.
- Cấp huyện: có 8/8 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện
- Cấp tỉnh: có ít nhất 2 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

1.6. Công tác thư viện trường học, phát triển văn hoá đọc

Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai tại Công văn số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành GDĐT.

Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 898/KH-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 10/7/2024 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án đầu tư thư viện số cho các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 1.

Về xây dựng tài nguyên thông tin:

- Thư viện phối hợp với nhà trường, giáo viên, học sinh, phát động phong trào quyên góp sách nhằm bổ sung thêm sách cho thư viện cũng như tạo phong trào đọc sách trong toàn trường.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thu thập đảm bảo đủ chỉ tiêu tài nguyên thông tin thư viện là học liệu điện tử từ các nguồn có sẵn như: giáo án, bài giảng điện tử, sáng kiến kinh nghiệm... của cán bộ giáo viên trong nhà trường; Hoặc các nguồn khác của các cá nhân, tập thể, trang web miễn phí ...

- Số hóa các học liệu điện tử. Thực hiện nghiệp vụ sổ sách theo hướng cải tiến, khoa học. Thu thập, tìm kiếm tài liệu, bài giảng điện tử, SKKN, giáo án... để từng bước tiến tới thư viện số.

Về tổ chức các hoạt động tại thư viện:

- Vận động học sinh, giáo viên tham gia phong trào quyên góp sách bổ sung cho thư viện, theo dõi và nắm số lượng đã quyên góp để tuyên dương nhằm thu hút bạn đọc ủng hộ nhiều hơn.

- Tổ chức hoạt động hiệu quả, thu hút đông đảo bạn đọc đến thư viện dưới nhiều hình thức như: thường xuyên tuyên truyền giới thiệu sách, trưng bày, triển lãm sách để học sinh và giáo viên dễ dàng tiếp cận hơn.

- Giới thiệu sách vào giờ chào cờ của thứ 2 hàng tháng hoặc giới thiệu tại phòng thư viện.

Công tác phát triển văn hóa đọc

- Phát động phong trào đọc sách tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tổ chức giới thiệu sách, hướng dẫn kỹ năng tìm kiếm thông tin và kỹ năng đọc, chọn sách cho phù hợp với tâm lý lứa tuổi, phù hợp với mục tiêu giáo dục.

- Nhà trường xuyên tổ chức các sân chơi nhằm khuyến khích niềm đam mê đọc sách cho học sinh như: cuộc thi Giới thiệu cuốn sách em yêu, Hoá thân cùng sách (đóng kịch)... Tổ chức “Ngày hội đọc sách”; Chuyên đề “Phát triển văn hóa đọc trong nhà trường”,...

- Tạo không gian thư viện, Ngôi nhà trí tuệ nơi đọc sách thuận tiện thân thiện. Đầu tư cơ sở vật chất tối thiểu đáp ứng nhu cầu đọc của học sinh, mở rộng không gian đọc tại các vị trí khác nhau: đọc tại phòng đọc; lớp học, dưới tán cây,...và đảm bảo được trang trí đẹp mắt, thân thiện nhằm tạo hứng thú đọc cho học sinh;

* **Chỉ tiêu:** 100% CB-GV-NV-HS nhà trường đều tham gia đọc sách tại thư viện.

1.7. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên ở các cấp theo dõi phổ cập giáo dục. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục. Hàng năm, để chuẩn bị cho năm học mới, trường phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát số liệu học sinh cùng với các hội, đoàn thể phối hợp huy động học sinh ra lớp, đặc biệt đối với học sinh lớp đầu cấp (lớp 6).

* **Chỉ tiêu:** Duy trì tốt sĩ số học sinh, tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 0.5%

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

2.1 Nhà trường hiện có 4 giáo viên chưa đủ chuẩn trình độ ĐHSP, cụ thể môn Toán: 1GV (SN 1967); Sử: 1GV (đang học Đại học) ; Địa: 1GV; tiếng Anh: 1GV. Nhà trường tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Đầu năm học 2024-2025 nhà trường thiếu 8 giáo viên theo định biên. Nhà trường thực hiện hợp đồng 4 GV: 1 Địa lí, 1 Lịch sử, 2 Mỹ thuật nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. Xây dựng thực hiện kế hoạch tuyển viên chức đợt 2 năm 2024.

- Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và huyện. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh.

* **Chỉ tiêu:** 95% CB-GV đạt chuẩn trình độ Đại học

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học phù hợp và hiệu quả, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thực hiện thường xuyên phong trào vận động học sinh quyên góp, ủng hộ sách giáo khoa cũ vào thư viện để học sinh các lớp sau tiếp tục được mượn và sử dụng; có giải pháp hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn không đủ điều kiện để tự trang bị sách giáo khoa phục vụ học tập.

3. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Nhà trường đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ

cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá, quản trị nhà trường theo hướng dẫn của Chính phủ và Bộ GDĐT tại Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưatin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

Tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GD&ĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục này.

Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện đề án Dạy học bổ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh.

4. Thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục

Căn cứ kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học 2023-2024, trường THCS Võ Trường Toản xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2024-2025 như sau:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Sắp xếp thời gian tổ chức họp của BDD CMHS.

- Giải pháp thực hiện: Tiếp tục phát huy xây dựng kế hoạch chiến lược phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường và địa phương trong trong những năm học qua. Động viên BDD CMHS tham gia họp hội đầy đủ để cùng Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược phù hợp.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.
- Thời gian bắt đầu: 01/9/2024
- Thời gian hoàn thành: 15/9/2024.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Động viên các thành viên trong Hội đồng trường mạnh dạn hơn trong đóng góp ý kiến xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy điểm mạnh của các hội đồng là thực hiện đúng chức năng, quyền hạn, hỗ trợ tốt cho các hoạt động giáo dục trong Nhà trường, hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Chỉ đạo phát huy tính chủ động của từng thành viên trong các buổi họp Hội đồng trường qua việc thay đổi hình thức triển khai một chiều bằng hoạt động báo cáo từ từng bộ phận cũng như góp ý cho dự thảo kế hoạch để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.
- Thời gian bắt đầu: 06/9/2024
- Thời gian hoàn thành: 21/9/2024

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Toàn thể công đoàn viên, đoàn viên giáo viên, đội viên cần tích cực chủ động hơn trong các hoạt động.

- Giải pháp thực hiện: Ban Giám hiệu nhà trường tạo điều kiện cho các giáo viên kiêm nhiệm phát huy những điểm mạnh đã đạt được. Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện công tác dân vận nhằm khuyến khích, động viên những công đoàn viên, đoàn viên giáo viên và đội viên chưa chủ động tham gia hoạt động tích cực hơn trong các hoạt động và phong trào chung. Nêu cao vai trò người đứng đầu các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là Đoàn - Đội.

- Người thực hiện: Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn, Tổng phụ trách và phụ trách các tổ chức, đoàn thể khác trong nhà trường.

- Thời gian bắt đầu: 16/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 04/10/2024.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Các tổ chuyên môn xây dựng các nội dung sinh hoạt chuyên môn phù hợp với từng bộ môn.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được trong những năm học vừa qua và nhà trường tiếp tục chỉ đạo tốt việc sinh hoạt nhóm chuyên môn, phù hợp với từng bộ môn là cơ sở để nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn; duy trì tốt nề nếp sinh hoạt tổ nhóm theo hướng nghiên cứu bài học

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các tổ và giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 25/8/2024

- Thời gian hoàn thành: 10/9/2024.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2

- Điểm yếu cần khắc phục: Bình quân số học sinh / lớp học không quá 40 học sinh / lớp.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy điểm mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua và tham mưu Lãnh đạo các cấp xây dựng kế hoạch sắp xếp và phân bổ lại học sinh ở các lớp học cho phù hợp ở mức 3.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng.

- Thời gian bắt đầu: 20/8/2024

- Thời gian hoàn thành: 05/9/2024.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng các nguồn tài chính hợp pháp dài hạn để hỗ trợ nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường sẽ tiếp tục duy trì và phát huy điểm mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua. Nhà trường rà soát, điều chỉnh lại các giải pháp trong kế hoạch dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp trong thời gian tới; đồng thời cập nhật kịp thời Sổ tài sản khi có phát sinh, biến động.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, tổ Văn phòng.

- Thời gian bắt đầu: 15/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2024.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng kế hoạch nâng chuẩn ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ CB-GV-NV theo đề án vị trí việc làm.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được và chỉ đạo xây dựng kế hoạch nhằm sắp xếp cho CB-GV-NV được học tập và nâng cao chuẩn ngoại ngữ, tin học theo đề án vị trí việc làm.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên.

- Thời gian bắt đầu: 01/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 16/9/2024.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Điều chỉnh kịp thời các kế hoạch của nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua và tổ chức điều chỉnh tất cả các kế hoạch kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng và giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 04/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 19/9/2024.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Động viên CB-GV-NV tham gia đóng góp ý kiến cho các quy chế hoạt động trong nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được. Hiệu trưởng hướng dẫn cụ thể về việc phát huy dân chủ cơ sở, động

viên đội ngũ phát huy quyền dân chủ trong đơn vị, tạo cơ hội để giáo viên đóng góp xây dựng các quy định; quy chế có liên quan...

- Người thực hiện: Chủ tịch Công đoàn và giáo viên.
- Thời gian bắt đầu: 28/8/2024.
- Thời gian hoàn thành: 12/9/2024.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Khắc phục việc học sinh tụ tập ở các hàng quán xung quanh nhà trường vào giờ ra về.

Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Đồng thời đề xuất UBND xã Bình Hòa hỗ trợ an ninh trật tự giờ ra về của học sinh.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, GVCN, GV Tổng phụ trách Đội
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 21/9/2024.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh của cán bộ quản lý.

- Giải pháp thực hiện: Phát huy kinh nghiệm và uy tín của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trong công tác chỉ đạo điều hành các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Cán bộ quản lý sắp xếp học tập, bồi dưỡng năng lực sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và đạt trình độ ngoại ngữ theo đề án vị trí việc làm.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.
- Thời gian bắt đầu: 15/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 30/9/2025.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Điểm yếu cần khắc phục: Hỗ trợ giáo viên trong việc chủ động đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Giải pháp thực hiện: Tăng cường chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn để giúp đỡ, hỗ trợ giáo viên chủ động thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng.
- Thời gian bắt đầu: 01/10/2024.

- Thời gian hoàn thành: 15/10/2024.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Bồi dưỡng chuyên môn cho viên chức phụ trách thư viện chưa qua đào tạo đúng chuyên ngành.
- Giải pháp thực hiện: Đề cử nhân viên thư viện tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức.
- Người thực hiện: Hiệu trưởng.
- Thời gian bắt đầu: 20/8/2024
- Thời gian hoàn thành: 04/9/2024

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Giáo dục học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.
- Giải pháp thực hiện: Tăng cường tuyên truyền giáo dục học sinh bằng nhiều hình thức: lồng ghép trong tiết dạy Ngữ văn, GDCD, Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt Đội, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Bản tin tuyên truyền, Chương trình phát thanh học đường, ... để động viên, nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nội quy, quy chế của trường và của ngành.
- Người thực hiện: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn.
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 22/5/2025

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng mái che khu tập thể thao ngoài trời.
- Giải pháp thực hiện: Tham mưu các cấp lãnh đạo đồng thời phối hợp với BDD CMHS thực hiện xã hội hóa, hỗ trợ kinh phí theo lộ trình từng năm làm mái che khu tập thể thao ngoài trời.
- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng, GV tổ GDTC
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 18/01/2025

Tiêu chí 3.2: Phòng học

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt.

- Giải pháp thực hiện: Tham mưu với các cấp, cấp kinh phí sửa chữa, cải tạo để có phòng tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng.

- Thời gian bắt đầu: 01/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 16/9/2024

Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính - quản trị

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Thư viện phục vụ hiệu quả nhu cầu đọc sách của học sinh.

- Giải pháp thực hiện: Xây dựng "Thư viện xanh" phục vụ sách lưu động.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 08/11/2024

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ giáo viên và học sinh.

- Giải pháp thực hiện: Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo hỗ trợ xây dựng hệ thống lọc nước mới hoặc nhà trường được hỗ trợ kết nối với hệ nước máy.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng.

- Thời gian bắt đầu: 20/8/2024.

- Thời gian hoàn thành: 04/9/2024.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Tăng cường phong trào tự làm đồ dùng dạy học

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn và giáo viên tăng cường chủ động làm đồ dùng dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy học trong thực tế.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng, giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 28/02/2025.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

- Mục tiêu cần đạt: Mức 2
- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng hệ thống máy tính trong thư viện được kết nối internet.
- Giải pháp thực hiện: Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng hệ thống máy tính có kết nối internet cho thư viện trường để đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu nghiên cứu, học tập của giáo viên và học sinh; Xây dựng kế hoạch tuyển viên chức đầu năm 2024, trong đó có vị trí dành cho viên chức thư viện.
- Người thực hiện: Hiệu trưởng và giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện.
- Thời gian bắt đầu: 22/10/2024.
- Thời gian hoàn thành: 07/11/2024.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo 100% các thành viên trong BDD CMHS dự họp đầy đủ.
- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho BDD CMHS trường, lớp phát huy những điểm mạnh trong những năm học vừa qua và đồng thời phối kết hợp với BDD CMHS xây dựng kế hoạch hội họp theo khung thời gian phù hợp hơn, đảm bảo nâng cao tỉ lệ tham gia của các thành viên, nhằm phát huy chất lượng hoạt động của BDD CMHS nhà trường.
- Người thực hiện: Hiệu trưởng, Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024
- Thời gian hoàn thành: 20/9/2024

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3
- Điểm yếu cần khắc phục: Tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị trường học trong cụm để phát huy tích cực vai trò là trung tâm văn hóa của địa phương.
- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua và thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao với các trường học trong cụm.
- Người thực hiện: Hiệu trưởng, Bí thư đoàn, Tổng phụ trách.
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 26/3/2025

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Động viên giáo viên tăng cường thực hiện đổi mới phương pháp, biện pháp, kỹ thuật trong dạy học, soạn giảng theo hướng đổi mới.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được trong những năm học qua trong việc thực hiện chương trình giáo dục. Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt nghiên cứu bài học để hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện đổi mới phương pháp, biện pháp, kỹ thuật trong dạy học, soạn giảng theo hướng đổi mới.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng chuyên môn, giáo viên, CMHS và học sinh.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 10/5/2025.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Động viên học sinh tham gia hoạt động tập luyện thể dục thể thao, sinh hoạt các câu lạc bộ kỹ năng.

- Giải pháp thực hiện: Phát huy những điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong những năm học vừa qua, đồng thời nhà trường tiếp tục chỉ đạo các tổ trưởng bộ môn và giáo viên phụ trách các câu lạc bộ tổ chức nhiều hơn các chủ đề sinh hoạt với hình thức tham gia đa dạng nhằm giúp học sinh dễ dàng tham gia các hoạt động giáo dục, giúp các em được tiếp cận và phát triển nhiều hơn các loại hình năng khiếu phù hợp chính mình.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách và giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 07/10/2024.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng tư liệu giảng dạy về nội dung giáo dục địa phương cần phong phú hơn.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên phát huy hiệu quả đã đạt được trong những năm học qua. Chỉ đạo các tổ bộ môn tiếp tục thực

hiện xây dựng kế hoạch cá nhân lồng ghép hoạt động giáo dục địa phương có cập nhật các biến đổi địa phương, tiếp tục thay đổi phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh và đánh giá học sinh theo năng lực. Tiếp tục xây dựng nhiều chuyên đề gắn với thực tiễn cuộc sống cho học sinh tham gia.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng, nhóm giáo viên dạy Nội dung giáo dục địa phương.

- Thời gian bắt đầu: 05/8/2024.

- Thời gian hoàn thành: 05/9/2024.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường tiếp tục phát huy những mặt mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua và phối hợp với BDD CMHS tăng cường tuyên truyền, thuyết phục trong phụ huynh về ích lợi của việc học nghề, việc tham gia các hoạt động trải nghiệm, thống nhất với phụ huynh về giải pháp quản lý và tạo điều kiện tốt nhất cho con em tham gia học các hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường.

- Người thực hiện: Giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 19/04/2025

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của mọi thành viên trong nhà trường, trong cha mẹ học sinh và học sinh về tầm quan trọng của việc cần trang bị cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết.

- Giải pháp thực hiện: Nhà trường sẽ tiếp tục phát huy những mặt mạnh đã đạt được trong những năm học vừa qua và nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường đổi mới các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, chú trọng phát triển năng lực từng cá nhân học sinh; thực hiện tốt chương trình giáo dục về kỹ năng sống lồng ghép trong các môn học trên lớp.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng, Giáo viên và học sinh.

- Thời gian bắt đầu: 20/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 05/05/2024

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 3

- Điểm yếu cần khắc phục: Hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Giải pháp thực hiện: Tiếp tục phát huy những điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong những học vừa qua và tiếp tục chỉ đạo việc tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng phương pháp dạy học phù hợp từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao các tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém của nhà trường

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, giáo viên.

- Thời gian bắt đầu: 03/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 24/5/2025.

6. Các tiêu chí ở mức 4

6.1 Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 4

- Điểm yếu cần khắc phục: Tham khảo nội dung kế hoạch chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định.

- Giải pháp thực hiện: Tạo điều kiện cho giáo viên tham khảo các chương trình và mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực; để lồng ghép các kiến thức và phương pháp tiên tiến vào trong hoạt động giáo dục cho học sinh

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, ban trung tâm nhà trường.

- Thời gian bắt đầu: 05/8/2024.

- Thời gian hoàn thành: 06/9/2024.

6.2 Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 4

- Điểm yếu cần khắc phục: Giáo dục học sinh chấp hành tốt nội quy nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Tiếp tục phát huy những điểm mạnh mà nhà trường đã đạt được trong những học vừa qua.

- Có kế hoạch cụ thể và phân công nhiệm vụ cho giáo viên trong việc giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành giáo dục cho từng cá nhân.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường tạo điều kiện cho các em hoàn thành nội dung giáo dục.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, Giáo viên, Tổng phụ trách, Bí thư đoàn.
- Thời gian bắt đầu: 25/8/2024.
- Thời gian hoàn thành: 08/9/2024

6.3 Tiêu chí 3: Nhà trường tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận.

- Mục tiêu cần duy trì: Mức 4
- Điểm yếu cần khắc phục: Tăng cường việc nghiên cứu các dự án cơ khí, điện tử.
- Giải pháp thực hiện: Trường sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được và tăng cường liên hệ nhờ sự tư vấn, giúp đỡ từ các chuyên gia ở các trường đại học lân cận khi gặp khó khăn trong nghiên cứu về cơ khí, điện tử.

- Người thực hiện: Phó hiệu trưởng, CLB KHKT
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 10/12/2024.

6.4 Tiêu chí 4: Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối Internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 4
- Điểm yếu cần khắc phục: Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, kết nối internet băng thông, rộng có mạng không dây.
- Giải pháp thực hiện: Trường sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được và tham mưu với các trên đầu tư cơ sở hạ tầng cho thư viện đạt chuẩn về cơ sở vật chất và hạ tầng về công nghệ thông tin; vận động các mạnh thường quân; doanh nghiệp trên địa bàn ủng hộ cơ sở vật chất trang bị cho thư viện.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện.
- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.
- Thời gian hoàn thành: 15/10/2024.

6.5 Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 4

- Điểm yếu cần khắc phục: Hoàn thành tất cả các mục tiêu trong phương hướng, chiến lược nhà trường.

- Giải pháp thực hiện: Trường sẽ phát huy những thành quả đã đạt được trong những năm học vừa qua và xây dựng kế hoạch cụ thể và giao chỉ tiêu cụ thể cho từng bộ phận trong nhà trường để xây dựng kế hoạch hoàn thành các chỉ tiêu chưa đạt; Thường xuyên rà soát đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch và đưa ra giải pháp kịp thời để mục tiêu đề ra hoàn thành đúng tiến độ.

- Người thực hiện: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 31/5/2025.

6.6 Tiêu chí 6: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

- Mục tiêu cần đạt: Mức 4

- Điểm yếu cần khắc phục: Xây dựng tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Giải pháp thực hiện: Trường sẽ tiếp tục phát huy những điểm mạnh đã đạt được và tiếp tục phát huy hơn nữa sức mạnh của tập thể, tìm ra những nguyên nhân chưa làm tốt để kịp thời điều chỉnh, bổ sung những chỉ đạo chung về chuyên môn.

- Người thực hiện: Hiệu trưởng, giáo viên, học sinh.

- Thời gian bắt đầu: 05/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: 30/5/2025.

IV. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Phát động và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua; Đẩy mạnh tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng hàng năm; Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Thực hiện cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành các hoạt động cụ thể tại đơn vị để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Tổ chức đăng ký, bình xét thi đua đúng người, đúng thành tích, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện các báo cáo nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời hạn quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Với BGH nhà trường

- Phê duyệt các kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường, của các tổ chuyên môn, của giáo viên. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 và triển khai toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các buổi họp Hội đồng trường, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện thường xuyên họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch cho phù hợp.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường trung học.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

2. Với Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, ký duyệt kế hoạch bài học, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch cá nhân của giáo viên và trình BGH phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, kế hoạch dạy học trải nghiệm STEM theo yêu cầu bộ môn.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần / 1 lần, trong đó sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 02 lần/1 học kỳ. Chú trọng việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

3. Với giáo viên

- Vận dụng có hiệu quả phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

- Xây dựng kế hoạch bài học/ chủ đề phù hợp với tình hình thực tiễn của học sinh, tăng cường các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM.

- Đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

4. Thực hiện kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề..., kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài định kỳ.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo quy định tại của thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

VI. CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2024-2025

1. Về năng lực, phẩm chất cần đạt được

	Kết quả năm học 2023-2024	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2024-2025	Ghi chú
Rèn luyện			
Tốt	99,92%	100.0%	
Khá	0,08%	0,00%	
Đạt	0,00%	0,00%	
Chưa đạt	0,00%	0,00%	
Học tập			
Tốt	47,42%	48,0%	
Khá	39,39%	40,0%	
Đạt	13,19%	12.0%	
Chưa đạt	0,00%	0,00%	

2. Về chất lượng bộ môn

Môn/HĐGD	Kết quả năm học 2023-2024		Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2024-2025		Ghi chú
	TB trở lên (%)	Dưới TB (%)	TB trở lên (%)	Dưới TB (%)	
Ngữ văn	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	
GDCD	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	

Lịch sử và Địa lí	99,67%	0,33%	99,8%	0,2%	
Khoa học tự nhiên	99,78%	0,22%	99,8%	0,2%	
Công nghệ	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	
Toán	99,84%	0,16%	99,85%	0,15%	
Tin học	99,84%	0,16%	99,85%	0,15%	
Tiếng Anh	99,92%	0,08%	99,95%	0,05%	
Giáo dục thể chất	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	
Nghệ thuật	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	
Nội dung Giáo dục địa phương	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	100,0%	0,0%	100,0%	0,0%	

3. Học sinh

TT	Nội dung	Kết quả năm học 2023-2024	Chỉ tiêu phần đầu năm học 2024-2025	Ghi chú
1	Huy động HS hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6	99,7% (1 HSKT: gia đình không đồng ý HS học tiếp)	100%	
2	Tỉ lệ học sinh bỏ học	0,57%	0,5%	
3	Tỉ lệ lên lớp thẳng	100%	100%	
4	Tỉ lệ học sinh giỏi cấp trường	47,42%	49,0%	
5	Tốt nghiệp THCS	100%	100%	
6	Năng khiếu + Thẻ dự thể thao (Hội	+ 40 HC cấp huyện, 6 HC	+ Không tổ chức	

	khỏe Phù đồng) + Thuyết trình, kể chuyện + Viết	cấp tỉnh, 1 HC cấp QG + 3 giải cấp huyện, 1 giải cấp tỉnh + 3 giải cấp huyện	+ Trên 3 giải cấp huyện, 1 giải cấp tỉnh + 3 giải cấp huyện	
7	Tỉ lệ học sinh vào học lớp 10 THPT và các trường dạy nghề chuyên nghiệp	93 %	Trên 93%	
8	Cuộc thi KHKT + Cấp trường + Cấp huyện + Cấp tỉnh	7 giải 5 giải 1 giải	Trên 7 giải Trên 5 giải Trên 1 giải	
9	Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên + Cấp trường + Cấp huyện + Cấp tỉnh	5 giải 2 giải 0	Trên 5 giải Trên 2 giải Từ 1 giải trở lên	

4. Giáo viên

TT	Nội dung	Kết quả năm học 2023-2024	Chỉ tiêu phân đấu năm học 2024-2025	Ghi chú
1	Lao động Tiên tiến	100%	100%	
2	Chiến sĩ thi đua + Cơ sở + Cấp tỉnh	18 người 2 người	18 người 2 người	
3	Giáo viên dạy giỏi + Cấp trường + Cấp huyện + Cấp tỉnh		100% 20% 10%	
4	GVCN lớp giỏi		Không tổ chức	

	+ Cấp trường + Cấp huyện	20 GV 5 GV		
5	Cuộc thi do Sở KH&CN Đồng Nai tổ chức	1 giải pháp	2 giải pháp	
6	GV giỏi ứng dụng CNTT cấp tỉnh		2GV	

e. Nhà trường

TT	Nội dung	Kết quả năm học 2023-2024	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2024-2025
1	Tập thể Lao động xuất sắc	X	X
2	Cờ thi đua		X
3	Thư viện	Đạt chuẩn	Đạt chuẩn
4	Kiểm định CLGD	Cấp độ 2	Cấp độ 2
5	Trường học đạt Chuẩn Quốc gia	Mức độ 1	Mức độ 1
6	Kiểm tra nội bộ - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giáo dục - Kiểm tra chuyên đề	35% 100%	35% 100%

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Võ Trường Toản./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- HDGD xã Bình Hòa;
- BGH; Các tổ CM;
- Các bộ phận
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Công Sơn

**DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Đinh Công Sơn', written over a horizontal line.

Đinh Công Sơn

LỊCH TRIỂN KHAI**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm kế hoạch số 23/KH-THCSVTT ngày 30/8/2024 của trường THCS
Võ Trường Toàn)

Tháng	Nội dung công việc	Ghi chú
8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên. - Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới - Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới. - Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn và các hoạt động giáo dục bắt buộc. - Tổng kết năm học 2023-2024 và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024- 2025. 	
9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2024. - Khai giảng năm học mới vào ngày 05/9/2024. - Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá CLGD. - Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về phòng chống ma túy, tội phạm, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục trật tự ATGT. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT. -Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học - Họp Ban đại diện CMHS, triển khai các hoạt động. - Tiếp tục cập nhật số liệu số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD. - Tổ chức Hội nghị CBCC nhà trường. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học. 	
10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. - Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 54. - Tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học cấp trường - Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. 	

11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tuyển chọn và trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học cấp trường, chọn dự án dự thi cấp huyện. -Kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I (trước 15/11). - Hoàn thiện số liệu PCGD 2024 - Tổng kết Hội thi GVDG cấp trường 	
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra định kỳ (bài cuối học kỳ 1); Sơ kết các cuộc vận động. - Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2024; Tổng kết công tác phòng, chống ma túy năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025. - Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 và việc tự chủ trong thực hiện Kế hoạch dạy học của các tổ CM, giáo viên - Hoàn thành hồ sơ các đề tài cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS Trung học cấp huyện - Tổ chức các hoạt động Hướng nghiệp 	
01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các bộ phận - Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS Trung học cấp tỉnh (nếu có) - Tổ chức các hoạt động ngoại khoá theo chủ đề.. - Tổ chức các chuyên đề chuyên môn - Tổ chức tự đánh giá CL GD - Các tổ CM tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn và hoạt động giáo dục bắt buộc theo CT GDPT 2018. 	
02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ tết Nguyên đán - Các tổ CM tiếp tục tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn và hoạt động giáo dục bắt buộc theo CT GDPT 2018. Thi GVDG cấp tỉnh 	

3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2025. - Tổ chức góp ý và rà soát SGK theo CT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT. - Tổ chức Ngày hội Toán học (14/3) - Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ II (trước 15/3). 	
4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức góp ý và rà soát SGK theo CT 2018, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Bộ GDĐT. - Đánh giá công tác BDTX của CBQL, GV 	
5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Kiểm tra định kỳ (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học 2024-2025. - Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học. - Nộp kết quả điểm THCS về Phòng GD&ĐT. Xét tốt nghiệp THCS. 	
6/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp báo cáo tổng kết năm học - Tham gia các hoạt động liên quan đến thi tuyển sinh vào lớp 10-THPT, thi TNTHPT. - Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua - Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2025. - Phát động tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2025 -ngày toàn dân PCMT. 	
7/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch. - Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên. - Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp (lớp 6) 	